

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa nguyên đơn: Chị Hà Nguyễn N, sinh năm 1985. Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; bị đơn anh Trương Văn C, sinh năm 1982. Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Nguyễn N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Nguyễn N và anh Trương Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Trương Nhật H, sinh ngày 22/4/2004 và Trương Gia M, sinh ngày 30/4/2011 cho chị Hà Nguyễn N tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Trương Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Chị Hà Nguyễn N và anh Trương Văn C không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ: Chị Hà Nguyễn N và anh Trương Văn C thống nhất tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình: Chị Hà Nguyễn N nộp 75.000 đồng, anh Trương Văn C nộp 75.000 đồng, qua hòa giải chị N tự nguyện nộp thay cho anh C. Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 14/5/2018 theo biên lai thu tiền số 0011142 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn lại 150.000 đồng được hoàn trả cho chị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- + Đương sự;
- + VKSND huyện Đ;
- + UBND xã A;
- + Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kiều Song Toàn